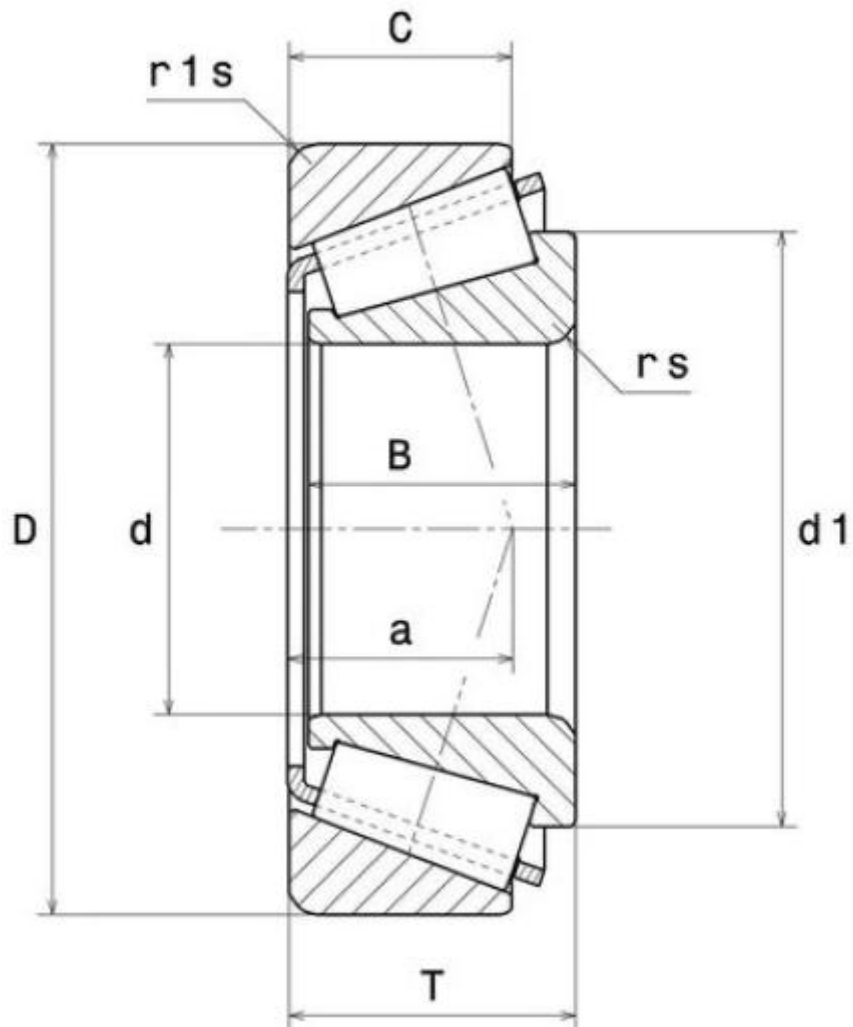


Bạc đạn NTN 4T-30308D



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	40 mm
D - Đường kính ngoài	90 mm
B - Chiều rộng	23 mm
C - Chiều rộng vòng ngoài	17 mm
T - Tổng chiều rộng	25,25 mm

d1 - Đường kính ngoài vòng trong	67 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	29,5 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,5 mm
Trọng lượng	0,727 kg
ISO 355 reference	T7FB040
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
C - Tải trọng động cơ bản danh định	85,5 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	85,5 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	10,4 kN
A2 - Hệ số tuổi thọ định mức	1
e - Trị số giới hạn	0.83
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	0.4
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	0.73
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	5200 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	3900 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C
GIỚI HẠN	
da max - Đường kính vai tối đa IR	50 mm
db min - Đường kính vai tối thiểu IR	50 mm
Da min - Đường kính vai tối thiểu OR	71 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	81,5 mm
Db min - Đường kính vai tối thiểu OR	107 mm
Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu	3 mm

Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu

8 mm

ra max - Bán kính góc lượn tối đa

2 mm

r1a - Bán kính góc lượn tối đa

1,5 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor